TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2023/HS-PT
Ngày: 03 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Mai

Các Thẩm phán: Ông Hồ Văn Cường

Bà Phạm Thị Hồng Vân

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2023/TLPT-HS, ngày 03 tháng 07 năm 2023 đối với bị cáo Trần Thị Mây T; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST, ngày 25 tháng 05 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị cáo kháng cáo:* **Trần Thị Mây T**, sinh ngày 30/10/2002 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi đăng ký HKTT: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Giấy CCCD số: 335012778; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Thạch Thị L; chồng, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định số: 1913/QĐ-XPVPHC ngày 26/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính Trần Thị Mây T về hành vi "Buôn bán hàng cấm" với số tiền 7.500.000 đồng, chấp hành nộp phạt ngày 23/6/2022; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30, ngày 19/11/2022, Trần Thị Mây T, sinh năm: 2002, ngụ ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh một mình điều khiển xe mô tô biển số 70B1 – 974.25 đến khu vực biên giới giáp Campuchia để mua thuốc lá điếu về bán kiếm lời. Khi đến đường vành đai biên giới giáp Campuchia thì xe mô tô của T bị hư nên T bỏ xe mô tô tại vườn cao su thuộc ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Lúc này T nhìn thấy Đỗ Thị H, sinh năm: 1983, ngụ ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh đang điều khiển xe mô tô biển số 70K1 – 475.23 trên đường, T biết H đi mua thuốc lá điếu về bán kiếm lời nên T xin đi cùng thì H đồng ý. H chở T đến khu vực thuộc ấp Đ, xã T, thì T dùng điện thoại số 0862.021.534 liên lạc với người đàn ông Campuchia tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) và thỏa thuận mua 25 cây (250 bao) thuốc lá điếu hiệu Hero với số tiền 3.750.000 đồng, cùng lúc này H dùng điện thoại liên lạc với người đàn ông Campuchia tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 25 cây thuốc lá điếu hiệu Hero với số tiền 3.650.000 đồng. Khoảng 15 phút sau, N đến giao cho T và H mỗi người 01 bịch nilon có chứa 25 cây thuốc lá điếu hiệu Hero. Sau đó, H chở T về đến ấp Đ, xã T, huyện T thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản kiểm tra ghi nhận vụ việc và tạm giữ vật chứng.

Trước đó, vào ngày 26/5/2022 Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 7.500.000 đồng đối với Trần Thị Mây T, về hành vi "Buôn bán hàng cấm (thuốc lá điếu nhập lậu)".

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và tại phiên toà sơ thẩm, Trần Thị Mây T đã thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2023/HS-ST, ngày 25-05-2023 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh đã áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thị Mây T 01 (một) năm tù về tội "Buôn bán hàng cấm". Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, kê biên tài sản, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/6/2023, bị cáo Trần Thị Mây T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Trần Thị Mây T kháng cáo trong hạn luật định, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo hợp lệ để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về kháng cáo của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo, sửa bản án hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, tuyên án ngày 25/5/2023 và bị cáo đã làm đơn kháng cáo ngày 08/6/2023, kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Thị Mây T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 26/5/2022, Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Trần Thị Mây T về hành vi "Buôn bán hàng cấm (thuốc lá điếu nhập lậu)". Đến ngày 19/11/2022 T tiếp tục đến khu vực thuộc ấp Đ, xã T để mua 25 cây (250 bao) thuốc lá điếu hiệu Hero với số tiền 3.750.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản kiểm tra ghi nhận vụ việc và tạm giữ vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo T đã thừa nhận hành vi của mình, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Buôn bán hàng cấm" theo khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và tuyên cho bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP-TANDT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy bị cáo T có đủ điều kiện để hưởng án treo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T, sửa một phần bản án sơ thẩm. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tại phiên toà đề nghị Hội đồng đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Mây T, sửa bản án sơ thẩm.

1.1. Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thị Mây T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo về tội "Buôn bán hàng cấm", thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Mây T cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm hình sự: Bị cáo Trần Thị Mây T không phải chịu.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Võ Thị Hồng Mai

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao;
- Giám đốc kiểm tra (Vụ 1);
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện TC;
- Phòng PV 06;
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND huyện TC;
- CCTHADS huyện TC;
- VKSND huyện TC;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.